

Số: /2024/TT-BTP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Dự thảo 1

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc quản lý Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 11/2021/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

Căn cứ Luật Nuôi con nuôi ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; Nghị định số.../2024/NĐ-CP ngày ...tháng...năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về nuôi con nuôi;

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Con nuôi;

Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc quản lý Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 11/2021/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc quản lý Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 11/2021/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 của Thông tư số 21/2011/TT-BTP như sau:

“ 1. Theo quy định tại Điều 37 của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP, căn cứ vào số lượng và nhu cầu của trẻ em Việt Nam cần tìm gia đình thay thế ở nước ngoài, điều kiện và năng lực của tổ chức con nuôi nước ngoài có nhu cầu hoạt động tại Việt Nam, sau khi trao đổi với Cơ quan Trung ương về con nuôi quốc tế của nước ngoài có liên quan, Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao và Bộ Công an quyết định số lượng tổ chức con nuôi nước ngoài được cấp phép hoạt động tại Việt Nam (sau đây gọi là tổ chức con nuôi nước ngoài).”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Thông tư số 21/2011/TT-BTP như sau:

“Điều 3. Tham gia thực hiện thủ tục giải quyết nuôi con nuôi nước ngoài

Văn phòng con nuôi nước ngoài được tham gia vào việc thực hiện các thủ tục giải quyết cho trẻ em Việt Nam làm con nuôi nước ngoài theo quy định của pháp luật về nuôi con nuôi.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 21/2011/TT-BTP như sau:

“a) Sau khi nhận được văn bản trả lời của Bộ Công an hoặc hết thời hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 33, khoản 4 Điều 34 và khoản 2 Điều 35 của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP *đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số.../2024/NĐ-CP ngày ...tháng...năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về nuôi con nuôi*, Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét quyết định việc cấp, gia hạn, sửa đổi Giấy phép hoạt động nuôi con nuôi nước ngoài tại Việt Nam của tổ chức con nuôi nước ngoài.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 6 của Thông tư số 21/2011/TT-BTP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 11/2021/TT-BTP như sau:

“3. Trường hợp tổ chức con nuôi nước ngoài bị thu hồi giấy phép hoạt động tại Việt Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 36 của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP, Bộ Tư pháp trao đổi với cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài về:

a) Biện pháp hỗ trợ hoàn tất việc giải quyết đối với những hồ sơ đã được chuyển cho Sở Tư pháp;

b) *Cách thức tiếp tục thực hiện trách nhiệm gửi báo cáo tình hình phát triển của trẻ em Việt Nam được nhận làm con nuôi ở nước ngoài theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Thông tư này.*”

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 10 của Thông tư số 21/2011/TT-BTP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 11/2021/TT-BTP như sau:

“1. Văn phòng con nuôi nước ngoài có trách nhiệm gửi Bộ Tư pháp báo cáo 6 tháng và báo cáo hàng năm về tình hình hoạt động *của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.*”

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 11 của Thông tư số 21/2011/TT-BTP như sau:

“1. Bộ Tư pháp thực hiện quản lý, kiểm tra đối với các Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.”

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 13 của Thông tư số 21/2011/TT-BTP như sau:

“4. Chậm nhất 30 ngày sau khi kết thúc kiểm tra, Bộ Tư pháp thông báo cho Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam và tổ chức con nuôi nước ngoài có liên quan về kết luận kiểm tra.”

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 15 của Thông tư số 21/2011/TT-BTP như sau:

“1. Văn phòng con nuôi nước ngoài nghiêm chỉnh chấp hành Thông tư này và các quy định pháp luật liên quan khác, có thành tích xuất sắc trong hoạt động hỗ trợ tìm gia đình thay thế cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt hoặc giúp đỡ trẻ em khuyết tật, trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo tại Việt Nam thì được khen thưởng. *Ché độ khen thưởng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.*”

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 18 của Thông tư số 21/2011/TT-BTP như sau:

Điều 18. Tổ chức thực hiện Thông tư

1. Bộ Tư pháp tổ chức thực hiện Thông tư này và phối hợp với Bộ Công an, Bộ Ngoại giao thực hiện quản lý Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh những việc mới, *các cơ quan có liên quan thông tin cho Bộ Tư pháp để kịp thời hướng dẫn./.”*

Điều 2. Thay thế một số cụm từ của Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc quản lý Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 11/2021/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

1. Thay thế cụm từ “Cục Con nuôi” bằng cụm từ “Bộ Tư pháp” tại khoản 2 Điều 4, điểm b, điểm c và điểm e khoản 1 Điều 6, khoản 1 và khoản 2 Điều 8, khoản 4 Điều 9, khoản 2 Điều 13 của Thông tư số 21/2011/TT-BTP.

2. Thay thế cụm từ “Cục Con nuôi” bằng cụm từ “Bộ Tư pháp” tại: điểm d khoản 1 Điều 6 của Thông tư số 21/2011/TT-BTP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 11/2021/TT-BTP; khoản 2 Điều 9 của Thông tư số 21/2011/TT-BTP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 11/2021/TT-BTP; khoản 3 Điều 9 của Thông tư số 21/2011/TT-BTP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 2 của Thông tư số 11/2021/TT-BTP.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp: Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW Đảng và các ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tổng kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan TW của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam;
- Công báo; Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Vụ CN.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Hải Ninh